

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1399/QĐ-BTC ngày 11/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 26/TTr-STC ngày 04/01/2023 và ý kiến của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 07/BC-VPUB ngày 06/01/2023,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ thủ tục hành chính số 4, 5, 6, 7, 8 Mục II - Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp tại Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở

Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT CNTT&TT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, TTPVHCC. CT



**CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Nam**





**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC  
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 27 /QĐ-UBND ngày 09 /01/2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực
1	Lập phương án giá tiêu thụ, mức trợ giá sản phẩm công ích, giống nông nghiệp, thủy sản. (Mã quản lý quốc gia: 1.007614.000.00.00.H43) (Mã: STC9156)		
2	Lập, phân bổ dự toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản (Mã quản lý quốc gia: 1.007616.000.00.00.H43) (Mã: STC9157)		
3	Tạm ứng kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản (Mã quản lý quốc gia: 1.007618.000.00.00.H43 ) (Mã: STC9158)		
4	Thanh toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản (Mã quản lý quốc gia: 1.007619.000.00.00.H43) (Mã: STC9159)		
5	Quyết toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản (Mã quản lý quốc gia: 1.007621.000.00.00.H43) (Mã: STC9161)		
		Thông tư số 118/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ Tài chính bãi bỏ Thông tư số 116/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, phân bổ dự toán, thanh toán, quyết toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản	Tài chính doanh nghiệp